

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số
25/2004/NĐ-CP ngày 15/01/2004
quy định chi tiết thi hành một
số điều của Pháp lệnh Trọng
tài thương mại.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Pháp lệnh Trọng tài thương
mại ngày 25 tháng 02 năm 2003;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư
pháp,*

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Trọng tài thương mại (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh) về thẩm quyền của Trọng tài thương mại; trình tự, thủ tục thành lập, đăng ký hoạt động, chấm dứt hoạt động, lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm Trọng tài; lệ phí tòa án liên quan đến trọng tài; xử lý vi phạm và quản lý nhà nước về trọng tài.

Điều 2. Thẩm quyền của Trọng tài thương mại

Trọng tài thương mại có thẩm quyền giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại quy định tại khoản 3 Điều 2 của Pháp lệnh mà các bên tranh chấp là cá nhân kinh doanh hoặc tổ chức kinh doanh.

Tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài, nếu trước hoặc sau khi xảy ra tranh chấp các bên có thỏa thuận trọng tài.

Điều 3. Khuyến khích giải quyết tranh chấp bằng trọng tài

Nhà nước khuyến khích giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo quy định của Pháp lệnh và Nghị định này, tạo điều kiện phát triển hoạt động trọng tài thương mại phù hợp với tình hình và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Chương II

**THÀNH LẬP, ĐĂNG KÝ VÀ CHẤM DỨT
HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM TRỌNG
TÀI, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN CỦA TRUNG
TÂM TRỌNG TÀI**

Điều 4. Thành lập Trung tâm Trọng tài

1. Trung tâm Trọng tài được thành lập tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh.

Các Trung tâm Trọng tài đã được thành lập theo quy định của pháp luật trước ngày Pháp lệnh có hiệu lực được tiếp tục hoạt động theo quy định của Pháp lệnh và Nghị định này.

2. Việc thành lập Trung tâm Trọng tài không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 của Điều này phải căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm các điều kiện thành lập Trung tâm Trọng tài theo quy định tại khoản 2 Điều 14 của Pháp lệnh.

3. Các quy định của Điều này không ảnh hưởng đến việc các bên tranh chấp thành lập Hội đồng Trọng tài theo quy định tại Điều 26 của Pháp lệnh.

Điều 5. Trình tự, thủ tục thành lập Trung tâm Trọng tài

1. Các sáng lập viên có đủ điều kiện làm Trọng tài viên theo quy định tại Điều 12 của Pháp lệnh gửi hai bộ hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm Trọng tài đến Bộ Tư pháp.

Hồ sơ gồm các giấy tờ sau đây:

a) Đơn xin phép thành lập Trung tâm Trọng tài có các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 14 của Pháp lệnh, có thỏa thuận về việc cử một sáng lập viên làm Chủ tịch Trung tâm và có chữ ký của tất cả các sáng lập viên;

b) Sơ yếu lý lịch, bản sao có công chứng hoặc chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học, giấy tờ xác nhận của cơ quan, tổ

chức có thẩm quyền về việc đã qua thực tế công tác theo ngành học từ năm năm trở lên của các sáng lập viên;

c) Điều lệ của Trung tâm Trọng tài;

d) Văn bản giới thiệu của Hội Luật gia Việt Nam.

2. Trong thời hạn bốn mươi lăm ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập và phê chuẩn Điều lệ của Trung tâm Trọng tài; đồng thời có công văn thông báo kèm theo bản sao Giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Sở Tư pháp), nơi Trung tâm Trọng tài đặt trụ sở. Trong trường hợp từ chối, Bộ Tư pháp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Mẫu Giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài do Bộ Tư pháp ban hành.

Điều 6. Tên gọi của Trung tâm Trọng tài

1. Tên gọi của Trung tâm Trọng tài do các sáng lập viên thỏa thuận lựa chọn, nhưng phải bao gồm cụm từ "Trung tâm Trọng tài" và bảo đảm không trùng, không gây nhầm lẫn với tên của Trung tâm Trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập, không vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

2. Trung tâm Trọng tài có thể có tên giao dịch. Trung tâm Trọng tài có thể có

biểu tượng, nhưng không được sử dụng Quốc kỳ, Đảng kỳ, Quốc huy, hình ảnh lãnh tụ, hình ảnh đồng tiền Việt Nam làm biểu tượng của mình.

Điều 7. Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài

1. Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày nhận được Giấy phép thành lập, Trung tâm Trọng tài đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp, nơi Trung tâm Trọng tài đặt trụ sở.

2. Hồ sơ đăng ký hoạt động gồm các giấy tờ sau đây:

a) Đơn đăng ký hoạt động, trong đó ghi rõ địa điểm dự định đặt trụ sở của Trung tâm Trọng tài;

b) Bản sao có công chứng hoặc chứng thực hợp lệ Giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài;

c) Danh sách Trọng tài viên của Trung tâm Trọng tài.

3. Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm Trọng tài.

4. Sau khi được cấp Giấy đăng ký hoạt động, Trung tâm Trọng tài thực hiện việc đăng báo theo quy định tại Điều 15 của Pháp lệnh, thực hiện các thủ tục mở tài khoản và khắc con dấu theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Trọng tài chỉ được hoạt

động kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

5. Mẫu Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm Trọng tài do Bộ Tư pháp ban hành.

Điều 8. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập, Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài

1. Trung tâm Trọng tài thay đổi một trong các nội dung sau đây của Giấy phép thành lập, thì phải làm đơn xin phép Bộ Tư pháp:

a) Tên gọi;

b) Lĩnh vực hoạt động.

2. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được đơn xin phép thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài, Bộ Tư pháp phải có văn bản trả lời chấp thuận hay không chấp thuận nội dung xin thay đổi; nếu không chấp thuận phải thông báo lý do.

3. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận việc thay đổi nội dung Giấy phép có hiệu lực, Trung tâm Trọng tài phải đăng ký việc thay đổi tại Sở Tư pháp, nơi Trung tâm Trọng tài đăng ký hoạt động.

4. Trung tâm Trọng tài thay đổi Chủ tịch Trung tâm, địa điểm đặt trụ sở hoặc danh sách Trọng tài viên, thì trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày thay đổi phải thông báo bằng văn bản cho Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp, nơi Trung tâm Trọng tài đăng ký hoạt động.

